TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 148/2018/QĐST-DS
Ngày: 30/01/2018
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Đức Hạnh – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Mai Ánh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Cao Hoàng Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên họp giải quyết việc dân sự thụ lý số: 1027/2017/DSST ngày 13 tháng 11 năm 2017, về việc: "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 2843/2017/QĐST-MPH ngày 29 tháng 12 năm 2017, giữa:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Lưu Hải T, sinh năm 1948

Địa chỉ: 535A H, Phường B3, Quận MM, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Đạt T1, sinh năm 1979 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: 535A H, Phường B3, Quận MM, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Theo hợp đồng ủy quyền ngày 18/02/2016)

2. Người bị yêu cầu: Ông Lưu Hải T2, sinh năm 1966
Nơi cư trú cuối cùng: 83/153 đường L, Phường B3, Quận MM,Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
3.1. Bà Lưu Hải L, sinh năm 1951
Địa chỉ: 119/4 đường Đ, Phường N, Quận M0, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2. Ông Lưu Hải S, sinh năm: 1954

Địa chỉ: 115/6/3 đường L1, Phường T, Quận MM, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.3. Bà Luu T3 Hai (Lưu Hải T3), sinh năm 1955
Địa chỉ: 12416 1st AW S QW 98146 USA

3.4. Ông Lưu Hải L1, sinh năm 1960

Địa chỉ: 83/150 L, Phường B3, Quận MM, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền ủa bà L, ông S, bà T3, ông L1:

Ông Lưu Đạt T1, sinh năm 1979 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: 535A H, Phường B3, Quận MM, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Theo hợp đồng ủy quyền ngày 18/02/2016)

4. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đề ngày 02/10/2017 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, ông Lưu Đạt T1 là đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu ông ông Lưu Hải T trình bày:

Ông Lưu Chí Q (chết năm 1983) và bà Lưu Triệu T4 (chết năm 2006) là vợ chồng; ông Q và bà T4 có 7 người con chung gồm: Ông Lưu Hải T, Bà Lưu Hải L, ông Lưu Hải S, bà Luu T3 Hai (Lưu Hải T3), ông Lưu Hải M, bà Lưu Hải L1, ông Lưu Hải T2.

Ông Lưu Hải T2 từ nhỏ sống chung với gia đình tại địa chỉ 83/153 đường L, Phường B3, Quận MM,Thành phố Hồ Chí Minh. Đến tháng 3/1982 ông T2 cùng người hàng xóm đi vượt biên sang Hoa Kỳ và từ đó đến nay đã mất liên lạc với gia đình. Chị gái của ông T2 là bà Lưu Hải T3 (Luu T3 Hai) sinh sống ở Hoa Kỳ cũng đã tìm đủ mọi cách liên lạc với ông T2 nhưng cũng không có tin tức gì của ông T2. Gia đình ở Việt Nam cũng đã tìm kiếm nhiều nơi và đã đăng báo, nhắn tin trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức liên lạc gì của ông T2.

Nay ông Lưu Hải T (anh trai của ông T2) yêu cầu tòa tuyên bố ông Lưu Hải T2; sinh năm 1966, nơi cư trú cuối cùng: 83/153 đường L, Phường B3, Quận MM,Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gồm: Bà Lưu Hải L, ông Lưu Hải S, bà Luu T3 Hai (Lưu Hải T3), ông Lưu Hải M và bà Lưu Hải L1 ủy quyền cho ông Lưu Đạt T1 trình bày đều đồng ý như trình bày và yêu cầu của ông Lưu Hải T, đề nghị Tòa tuyên bố ông Lưu Hải T2 là đã chết.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Việc thụ lý vụ án, tiến hành thu thập chứng cứ, quyết định mở phiên họp Thẩm phán đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Những người tham gia tố tụng đã được thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị chấp thuận yêu cầu của ông Lưu Hải T, tuyên bố ông Lưu Hải T2 là đã chết kể từ ngày 01/4/1982.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

Ông Lưu Hải T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lưu Hải T2 là đã chết, việc giải quyết yêu cầu của ông Lưu Hải T có liên quan đến quyền lợi của bà Luu T3 Hai (Lưu Hải T3) hiện đang cư trú tại nước ngoài. Do đó, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý và giải quyết việc dân sự này là phù hợp với các quy định tại Khoản 1 Điều 27; Điểm b Khoản 1 Điều 37; Điểm b Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Xét thấy, ông Lưu Đạt T1 – Đại diện theo ủy quyền của ông Lưu Hải T và những người có quyền và nghĩa vụ liên quan Bà Lưu Hải L, ông Lưu Hải S, bà Luu T3 Hai (Lưu Hải T3), ông Lưu Hải M và bà Lưu Hải L1 có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp. Vì vậy, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 361; Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Xét thấy: ông Lưu Hải T có gửi đơn tường trình xin xác nhận tới Công an Quận MM, Thành phố Hồ Chí Minh xin xác nhận địa chỉ cư trú cuối cùng đối với ông Lưu Hải T2 để bổ túc hồ sơ tại Tòa án, Công an Quận MM xác nhận như sau: *"Căn cứ hồ sơ 21755 anh Lưu Hải T2 sinh năm 1966 thường trú tại 83/153 L, Phường B3, Quận MM, năm 1982 trốn đi nước ngoài. Công an Quận MM xóa khẩu tháng 3/1982"*

Ông Lưu Hải T đã đăng ký phát sóng thông báo nhắn tin trên Đài tiếng nói Việt Nam vào lúc 17h50 – 18h00 vào các ngày 17, 18, 19/6/2016, tổng số 03 lần với nội dung yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú tìm ông Lưu Hải T2, sinh năm 1966 và đăng tin nhắn tìm ông T2 trên báo C trong 3 số liên tiếp 51, 52, 53 ra các ngày 25, 29/6/2016 và 01/7/2016. Tuy nhiên hết thời hạn 04 tháng sau thông báo đầu tiên vẫn không nhận được thông tin gì từ ông Lưu Hải T2.

Như vậy, thực tế ông T2 đã biệt tích từ năm 1982 đến nay hoàn toàn không trở về nhà, gia đình cũng không nhận được tin tức xác thực ông còn sống dù đã thực hiện các biện pháp tìm kiếm trên các phương tiện truyền thông theo đúng quy định của pháp luật.

Do đó, yêu cầu của ông Lưu Hải T là có căn cứ để chấp nhận.

Ông Lưu Hải T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 27; Khoản 1 Điều 37; Điều 391; Điều 392; Điều 393 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 71 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 20/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Lưu Hải T.

2. Tuyên bố: ông Lưu Hải T2, sinh năm 1966, địa chỉ cư trú cuối cùng: 83/153 đường L, Phường B3, Quận MM, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết kể từ ngày 01/4/1982.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Lưu Hải T phải nộp lệ phí dân sự 200.000 (hai trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền đã tạm nộp theo biên lai thu số AA/2017/0048082 ngày 03/11/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Thăng đã nộp đủ lệ phí việc dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Ông Lưu Hải T, Bà Lưu Hải L, ông Lưu Hải S, bà Luu T3 Hai (Lưu Hải T3), ông Lưu Hải M và bà Lưu Hải L1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày được tống đạt quyết định.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Hạnh